

Họ và tên: Số báo danh: Mã đề 401

I. TRẮC NGHIỆM (7 ĐIỀM).

Câu 1. Phản xạ ở động vật có hệ thần kinh dạng lưới diễn ra theo trật tự nào sau đây?

- A. Mạng lưới thần kinh → tế bào cảm giác → tế bào biểu mô cơ.
- B. Tế bào biểu mô cơ → mạng lưới thần kinh → tế bào cảm giác.
- C. Tế bào cảm giác → mạng lưới thần kinh → tế bào biểu mô cơ.
- D. Tế bào cảm giác → tế bào biểu mô cơ → mạng lưới thần kinh.

Câu 2. Hệ thần kinh dạng lưới có ở nhóm động vật nào sau đây?

- A. Chân khớp.
- B. Giun tròn.
- C. Thân mềm.
- D. Ruột khoang.

Câu 3. Tại sao người và động vật có hệ thần kinh phát triển có rất nhiều tập tính học được?

- A. Hoạt động của hệ nội tiết phát triển hơn.
- B. Tổ chức thần kinh đơn giản và hoạt động hiệu quả.
- C. Hoạt động của hệ nội tiết chuyên hóa hơn.
- D. Tổ chức thần kinh tiến hóa hơn và tuổi thọ dài hơn.

Câu 4. Phản xạ đơn giản thường là phản xạ không điều kiện, thực hiện trên cung phản xạ do

- A. một số ít tế bào thần kinh tham gia và thường do não bộ điều khiển.
- B. một số ít tế bào thần kinh tham gia và thường do tuỷ sống điều khiển.
- C. một số lượng lớn tế bào thần kinh tham gia và thường do tuỷ sống điều khiển.
- D. một số lượng lớn tế bào thần kinh tham gia và thường do não bộ điều khiển.

Câu 5. Hỗn, bão, bò sát đát đến gần con mồi rồi rượt đuổi cắn vào cổ con mồi là tập tính nào sau đây?

- A. Kiếm ăn.
- B. Sinh sản.
- C. Bảo vệ lãnh thổ.
- D. Di cư.

Câu 6. Páp Lốp làm thí nghiệm - vừa đánh chuông, vừa cho chó ăn, ví dụ này thuộc hình thức học tập nào sau đây?

- A. Quen nhòn.
- B. Điều kiện hoá đáp ứng.
- C. In vết.
- D. Điều kiện hoá hành động.

Câu 7. Điểm khác biệt của sự lan truyền xung thần kinh trên sợi trực có bao mielin so với sợi trực không có bao mielin là dẫn truyền theo lối “nhảy cóc”

- A. chậm và tốn nhiều năng lượng.
- B. nhanh và tốn nhiều năng lượng.
- C. chậm và tốn ít năng lượng.
- D. nhanh và tốn ít năng lượng.

Câu 8. Cho các ví dụ về tập tính của động vật. Có bao nhiêu phát biểu **đúng** nói về tập tính của động vật?

- (1) Kiến lính săn sang chiến đấu và hi sinh bản thân để bảo vệ kiến chúa và cả đàn là tập tính vị tha.
- (2) Hải li đắp đập ngăn sông, suối để bắt cá là tập tính bảo vệ lãnh thổ.
- (3) Tinh tinh đực đánh đuổi những con tinh tinh đực lạ khi vào vùng lãnh thổ của nó là tập tính bảo vệ lãnh thổ.
- (4) Hiện tượng con công đực nhảy múa khoe bộ lông sắc sỡ là tập tính kiềm ăn.

- A. 4
- B. 1.
- C. 3.
- D. 2.

Câu 9. Bộ phận nào sau đây **không** thuộc cấu tạo của xi náp?

- A. Màng sau xináp.
- B. Khe xináp.
- C. Các ion Ca^{2+} .
- D. Chùy xináp.

Câu 10. Điện thế hoạt động có ở loại tế bào nào sau đây?

- A. Tế bào ở trạng thái nghỉ ngơi.
- B. Tế bào khi phân chia.
- C. Tế bào bị tổn thương.
- D. Tế bào khi bị kích thích.

Câu 11. Trên sợi thần kinh có bao mielin, xung thần kinh lan truyền theo cách nào sau đây?

- A. Liên tục từ vùng này sang vùng khác kế bên.
- B. Liên tục từ bao mielin này sang bao mielin khác.
- C. Theo cách nhảy cóc từ eo Ranvie này sang eo Ranvie khác.
- D. Theo cách nhảy cóc từ bao mielin này sang bao mielin khác.

Câu 12. Đặc điểm của tập tính bẩm sinh là

- A. không bền vững, dễ thay đổi.
- B. sinh ra đã có, di truyền từ bố mẹ, đặc trưng cho loài.
- C. được hình thành trong quá trình sống của cá thể, thông qua học tập và rút kinh nghiệm.
- D. không giúp động vật thích nghi với môi trường sống thay đổi.

Câu 13. Quá trình truyền tin qua xinap diễn ra theo trật tự nào sau đây?

- A. Màng sau xinap → Khe xinap → Chuỷ xinap → Màng trước xinap.
- B. Màng trước xinap → Chuỷ xinap → Khe xinap → Màng sau xinap.
- C. Chuỷ xinap → Màng trước xinap → Khe xinap → Màng sau xinap.
- D. Khe xinap → Màng trước xinap → Chuỷ xinap → Màng sau xinap.

Câu 14. Động vật nào sau đây có hệ thần kinh dạng ống?

- A. Ông mặt.
- B. Thủy tucus.
- C. Khi.
- D. Địa.

Câu 15. Đặc điểm nào sau đây là của phản xạ có điều kiện?

- A. Đặc trưng cho loài.
- B. Sinh ra đã có.
- C. Đặc trưng cho từng cá thể.
- D. Di truyền từ bố mẹ.

Câu 16. Động vật có hệ thần kinh dạng chuỗi hạch có thể trả lời cục bộ khi bị kích thích vì

- A. mỗi hạch là một trung tâm điều khiển một vùng xác định của cơ thể.
- B. các hạch thần kinh liên hệ với nhau.
- C. số lượng tế bào thần kinh tăng lên.
- D. các tế bào thần kinh trong hạch nằm gần nhau.

Câu 17. Chất trung gian hóa học phổ biến nhất ở động vật có vú là chất nào sau đây?

- A. Axêtincôlin và đôpamin.
- B. Axêtincôlin và norađrênalin.
- C. Serôtônin và norađrênalin.
- D. Axêtincôlin và serôtônin.

Câu 18. Một học sinh A đến nhà học sinh B, những lần đầu khi A đến nhà B đều bị con chó nhà B nuôisua. Sau nhiều lần đến nhà B, A đều không gây sự nguy hiểm nào cho con chó nên chó không còn sủa nữa khi A đến. Đây là ví dụ về hình thức học tập nào ở động vật?

- A. In vết.
- B. Học ngầm.
- C. Điều kiện hóa.
- D. Quen nhòn.

Câu 19. Phản xạ là

- A. phản ứng của cơ thể thông qua hệ thần kinh chỉ trả lời các kích thích bên trong của cơ thể.
- B. phản ứng của cơ thể thông qua hệ thần kinh chỉ trả lời các kích thích bên ngoài cơ thể.
- C. phản ứng của cơ thể thông qua hệ thần kinh trả lời các kích thích bên ngoài hoặc bên trong cơ thể.
- D. phản ứng của cơ thể trả lời lại các kích thích bên ngoài hoặc bên trong cơ thể.

Câu 20. Cho các ví dụ về tập tính của động vật. Có bao nhiêu ví dụ nói về tập tính bẩm sinh của động vật?

- I. Nhện giăng lưới.
- II. Gà mồm thức ăn.
- III. Người đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông.
- IV. Tò vò bắt sâu bướm bỏ vào tổ rồi đẻ trứng và bịt tổ lại.

- A. 1.
- B. 3.
- C. 4.
- D. 2.

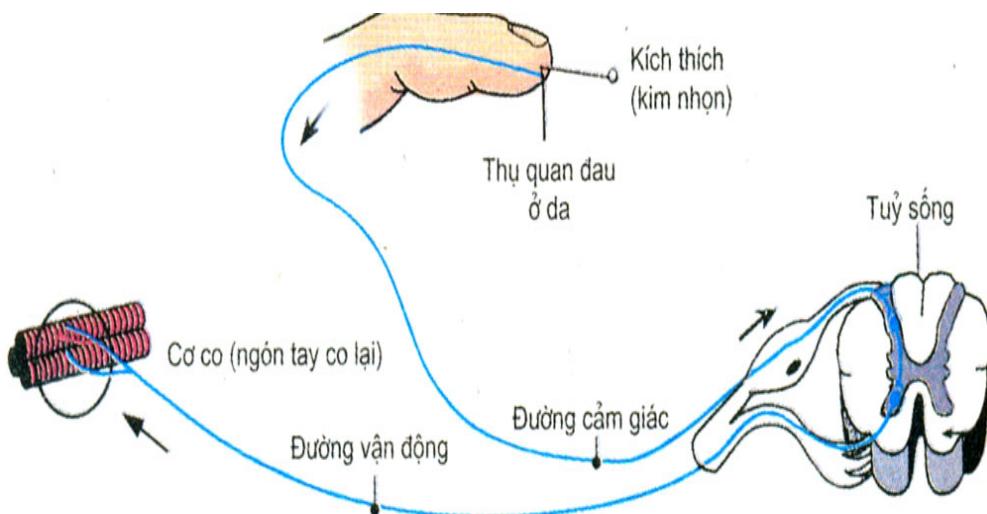
Câu 21: Bảng dưới đây liệt kê các nhóm động vật và đặc điểm cảm ứng ở các nhóm động vật, ghép các nội dung ở cột A và cột B để có nội dung đúng?

Cột A (Nhóm động vật)		Cột B (Đặc điểm cảm ứng)	
1	Động vật có hệ thần kinh dạng lưới	a	Phản ứng bằng cách co toàn bộ cơ thể
2	Động vật có hệ thần kinh dạng chuỗi hạch	b	Phản ứng tập trung, chính xác bằng các phản xạ không điều kiện và phản xạ có điều kiện
3	Động vật có hệ thần kinh dạng ống	c	Phản ứng định khu, theo nguyên tắc phản xạ và hầu hết là phản xạ không điều kiện

- A. 1 → c, 2 → a, 3 → b.
- B. 1 → c, 2 → b, 3 → a.
- C. 1 → a, 2 → c, 3 → b.
- D. 1 → b, 2 → a, 3 → c.

II.TỰ LUẬN (3 ĐIỂM).

Câu 1 : (1 điểm) Cho sơ đồ cung phản xạ tự vệ ở người :



a) Cho biết cung phản xạ trên gồm những bộ phận nào ?

b) Giải thích tại sao khi bị kim nhọn đâm vào ngón tay thì ngón tay co lại ?

Câu 2: (2 điểm) Phân biệt lan truyền xung thần kinh trên sợi thần kinh không có bao mielin và có bao mielin về các chỉ tiêu sau (cấu tạo, cách lan truyền, tốc độ lan truyền, năng lượng)?

----- **HẾT** -----

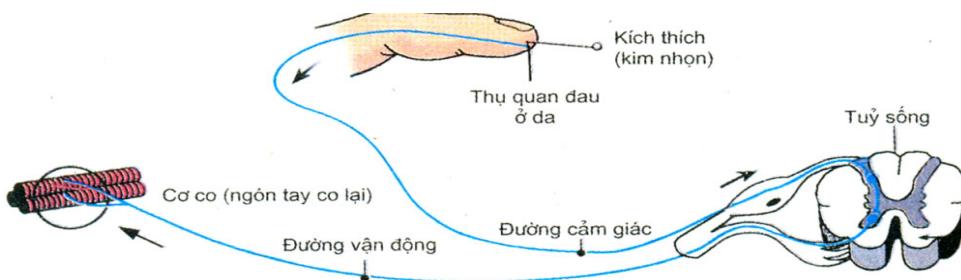
A/ PHẦN TRẮC NGHIỆM: (7 điểm)

Đề câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
401	C	D	D	B	A	B	D	D	C	D	C	B	C	C	C	A	B	D	C	B	C
403	B	B	D	A	D	B	B	D	A	C	B	D	D	C	C	B	B	B	A	C	C
405	C	A	D	C	C	B	A	D	B	C	B	A	B	C	D	A	C	D	B	B	C
407	B	B	C	C	C	C	C	A	D	A	C	C	A	D	C	D	A	D	D	A	C

B- PHẦN TƯ LUÂN: (3 điểm)

ĐỀ 1

Câu 1: Cho sơ đồ cung phản xạ tự vệ ở người :



- a) Cho biết cung phản xạ trên gồm những bộ phận nào ?
b) Giải thích tại sao khi bị kim nhọn đâm vào ngón tay thì ngón tay co lại ?

- Cung phản xạ gồm các bộ phận: + Bộ phận tiếp nhận kích thích: thụ quan đau ở da. + Đường dẫn truyền vào: sợi cảm giác của dây thần kinh tủy. + Bộ phận phân tích và tổng hợp thông tin: tủy sống. + Đường dẫn truyền ra: sợi vận động của dây thần kinh tủy. + Bộ phận thực hiện phản ứng: Cơ ngón tay.	0.5 điểm
- Khi kim nhọn đâm vào ngón tay thì ngón tay co lại vì đây là phản xạ tự vệ. Khi kim châm vào tay, thụ quan đau sẽ đưa thông tin về tủy sống và từ đây, lệnh đi đến cơ ngón tay làm ngón tay co lại.	0.5 điểm

Câu 2 : (2 điểm) Phân biệt lan truyền xung thần kinh trên sợi thần kinh không có bao mielin và có bao mielin về các chỉ tiêu sau (cấu tạo, cách lan truyền, tốc độ lan truyền, năng lượng)?

Tiêu chí	Trên sợi thần kinh không có bao mielin	Trên sợi thần kinh có bao mielin	
<i>Cấu tạo</i>	- Sợi trực không có bao mielin bọc	- Sợi trực có bao mielin bao bọc. - Bao mielin bao bọc không liên tục, ngắt quãng tạo thành các eo Ranvier. - Bao mielin có bản chất là phôtpholipit nên có màu trắng và có tính chất cách điện.	0.5 điểm
<i>Cách lan truyền</i>	- Xung thần kinh lan truyền liên tục từ vùng này sang vùng khác trên sợi thần kinh.	- Xung thần kinh lan truyền theo cách nhảy cóc từ eo Ranvier này sang eo Ranvier khác.	0.5 điểm
<i>Vận tốc lan truyền</i>	- Tốc độ lan truyền chậm hơn (3 – 5m/giây).	- Tốc độ lan truyền nhanh (khoảng 100m/giây)	0.5 điểm
<i>Năng lượng</i>	- Tiêu tốn nhiều năng lượng.	- Tiêu tốn ít năng lượng.	0.5 điểm

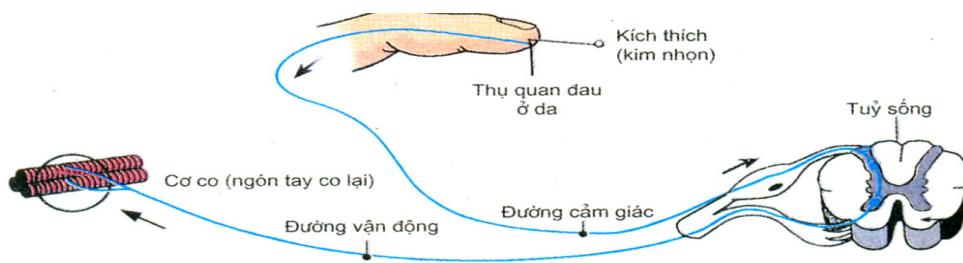
ĐỀ 2

I. TRẮC NGHIỆM

ĐỀ câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
402	A	B	A	B	C	D	C	C	C	B	D	B	D	C	B	A	C	B	D	C	B
404	D	D	D	B	D	D	A	C	D	A	A	C	C	C	D	B	D	D	A	A	B
406	B	D	B	A	D	B	A	B	D	A	D	B	B	A	A	C	B	C	D	D	B
408	A	D	D	C	C	A	C	A	B	B	C	B	C	C	D	C	B	C	C	D	B

II. TỰ LUẬN

Câu 1: Cho sơ đồ cung phản xạ tự vệ ở người :



a) Cho biết cung phản xạ trên gồm những bộ phận nào?

b) Phản xạ co ngón tay khi bị kích thích là phản xạ không điều kiện hay là phản xạ có điều kiện? Tại sao?

<ul style="list-style-type: none"> - Cung phản xạ gồm các bộ phận: <ul style="list-style-type: none"> + Bộ phận tiếp nhận kích thích: thụ quan đau ở da. + Đường dẫn truyền vào: sợi cảm giác của dây thần kinh tủy. + Bộ phận phân tích và tổng hợp thông tin: tủy sống. + Đường dẫn truyền ra: sợi vận động của dây thần kinh tủy. + Bộ phận thực hiện phản ứng: Cơ ngón tay. 	0.5 điểm
<ul style="list-style-type: none"> - Phản xạ co ngón tay khi bị kích thích là phản xạ không điều kiện vì đây là phản xạ có tính DT, sinh ra đã có, đặc trưng cho loài và rất bền vững 	0.5 điểm

Câu 2 : (2 điểm) Phân biệt lan truyền xung thần kinh trên sợi thần kinh không có bao mielin và có bao mielin về các chỉ tiêu sau (cấu tạo, cách lan truyền, tốc độ lan truyền, năng lượng)?

Tiêu chí	Trên sợi thần kinh không có bao mielin	Trên sợi thần kinh có bao mielin	
Cấu tạo	<ul style="list-style-type: none"> - Sợi trực không có bao mielin bọc 	<ul style="list-style-type: none"> - Sợi trực có bao mielin bao bọc. - Bao mielin bao bọc không liên tục, ngắt quãng tạo thành các eo Ranvier. - Bao mielin có bản chất là phôtpholipit nên có màu trắng và có tính chất cách điện. 	0.5 điểm
Cách lan truyền	<ul style="list-style-type: none"> - Xung thần kinh lan truyền liên tục từ vùng này sang vùng khác trên sợi thần kinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xung thần kinh lan truyền theo cách nhảy cóc từ eo Ranvier này sang eo Ranvier khác. 	0.5 điểm
Vận tốc lan truyền	<ul style="list-style-type: none"> - Tốc độ lan truyền chậm hơn (3 - 5m/giây). 	<ul style="list-style-type: none"> - Tốc độ lan truyền nhanh (khoảng 100m/giây) 	0.5 điểm
Năng lượng	<ul style="list-style-type: none"> - Tiêu tốn nhiều năng lượng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiêu tốn ít năng lượng. 	0.5 điểm